

PHÂN TÍCH TÍNH SỬ THI TRONG TÁC PHẨM RỪNG XÀ NU CỦA NGUYỄN TRUNG THÀNH

1. Dàn ý phân tích tính sử thi trong Rừng xà nu

a. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, chất sử thi của tác phẩm.

b. Thân bài:

- Khái niệm sử thi: Sử thi là những áng văn tự sự (bằng văn vần hoặc văn xuôi), có quy mô hoành tráng, miêu tả và ca ngợi những thành tựu, những sự kiện có tính chất toàn dân và có ý nghĩa trọng đại đối với cộng đồng, ca ngợi những anh hùng bộ tộc mang sức mạnh thần kỳ, tiêu biểu cho phẩm chất và khát vọng của bộ tộc. Ở Việt Nam có người anh hùng Đam San trong Bài ca Đăm Săn của người Ê Đê...).

- Hoàn cảnh sử thi: Truyện ngắn Rừng xà nu được in trong tập truyện ngắn Trên quê hương những anh hùng Điện Ngọc. Tác phẩm được viết vào năm 1965. Đây là thời điểm Mỹ đổ quân tham chiến ở miền Nam. Cuộc kháng chiến chống Mỹ ở Miền Nam ở vào hồi quyết liệt: giặc Mỹ điên cuồng đánh phá Cách mạng miền Nam. Trước sự hủy diệt tàn bạo của kẻ thù, tinh thần đấu tranh cách mạng của nhân dân (từ miền ngược đến miền xuôi) càng kiên cường và bất khuất "Họ đã xuống đường và đem cả lương tâm và nhân phẩm bắn tỏa lên bầu trời đầy giặc giã" (Chu Lai).

- Chất sử thi thể hiện trong tác phẩm Rừng xà nu:

+ Chất sử thi được thể hiện qua bức tranh thiên nhiên hùng vĩ, tráng lệ vừa đậm chất thơ của núi rừng Tây Nguyên:

- Rừng xà nu chịu nhiều đau thương mất mát do bom đạn của kẻ thù gây ra.
- Sức sống mãnh liệt của cây xà nu không bom đạn nào có thể khuất phục được (So sánh với sức sống của con người Xô Man).
- Cây xà nu ham ánh sáng, yêu tự do, luôn vươn lên đón ánh nắng và khí trời.
- Cây xà nu vững chãi với thế đứng "ưỡn tấm ngực lớn của mình ra che chở cho cả dân làng".

+ Tnú - hình ảnh người anh hùng bất tử của dân làng Xô Man:

- Tnú và chặng đường đầu của cách mạng (Nuôi giấu cán bộ, làm liên lạc, bị giặc bắt).
- Vượt ngục trở về trực tiếp lãnh đạo dân làng Xô Man đánh giặc.
- Cùng một lúc phải hứng chịu hai tấn bi kịch do tội ác của giặc gây ra (vợ con bị giặc giết, bản thân anh bị giặc đốt cụt mười đầu ngón tay).
- Hình tượng đôi bàn tay Tnú (đôi tay cần cù lao động, đôi tay chứng nhân tội ác kẻ thù, đôi tay chưa bao giờ biết phản bội...).

+ Tính cộng đồng trong tác phẩm: Có thể nói chất anh hùng tự ngàn đời đã chảy vào huyết quản của già làng Mết, từ già làng chảy qua Tnú, Tnú chảy qua Mai, Mai chảy qua Dít, Dít chảy qua Heng, Heng chảy vào những cây xà nu con mới mọc đã nhọn hoắt như những mũi lê chóc thẳng lên bầu trời. Dân tộc Việt Nam dù có hy sinh, dù có mất mát nhưng vẫn không bao giờ lùi bước trước quân thù.

+ Nghệ thuật trong truyện ngắn Rừng xà nu:

- Hình thức kể chuyện với cách tạo không khí truyện rất Tây Nguyên đậm đà màu sắc sử thi truyền thống.

- Giọng văn trong Rừng Xà Nu là giọng văn mang âm hưởng vang dội như tiếng cồng tiếng chiêng của đất rừng Tây Nguyên đại ngàn hùng vĩ.
- Kết cấu truyện theo lối vòng tròn hay còn gọi là đầu cuối tương ứng. Chính kết cấu đó tạo nên dư âm hùng tráng. Lối kết cấu này như cái khung bền vững để nhà văn khai triển câu chuyện. Đây là lối kết cấu vừa đóng vừa mở.
- Biện pháp nhân cách hóa, miêu tả cây xà nu như con người Xô Man. Vì vậy cây xà nu hiện ra như một nhân vật của câu chuyện.
- Sử dụng kiểu thời gian gấp khúc “đau thương nuôi con người vụt lớn lên” (Tnú ngày bị bắt mới chỉ đứng ngang bụng cụ Mết, 3 năm sau trở về đã là chàng thanh niên lực lưỡng; Dít ngày Tnú đi còn bé, 3 năm sau anh trở về Dít đã là bí thư chi bộ).

c. Kết bài:

- Khẳng định vẻ đẹp sử thi của tác phẩm, của thời đại.
- Liên hệ “Những đứa con trong gia đình”.

2. Cảm nhận tính sử thi trong văn bản Rừng xà nu

Nguyễn Trung Thành tên thật là Nguyễn Văn Báu. Ông vốn là nhà văn trưởng thành trong kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ. Ông là người gắn bó với mảnh đất Tây Nguyên, có nhiều thành tựu nhất khi viết về Tây Nguyên. Truyện ngắn Rừng xà nu là tác phẩm đặc sắc của ông trong kháng chiến chống Mỹ. Tác phẩm mang đậm chất sử thi, viết về những vấn đề trọng đại của dân tộc; nhân vật trung tâm mang những phẩm chất chung tiêu biểu cho cộng đồng; giọng điệu ngợi ca, trang trọng, hào hùng.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết, đất nước chia làm hai miền. Kẻ thù phá hoại hiệp định, khủng bố, thảm sát, lê máy chém đi khắp miền Nam. Cách mạng rơi vào thời kì đen tối. Đầu năm 1965, Mĩ đổ quân ồ ạt vào miền Nam và tiến hành đánh phá ác liệt ra miền Bắc. Rừng xà nu được viết vào đúng thời điểm mà cả nước ta trong không khí sục sôi đánh Mĩ. Tác phẩm được hoàn thành ở khu căn cứ của chiến trường miền Trung Trung bộ. Thông qua câu chuyện về những con người anh hùng ở một buôn làng hẻo lánh, bên những cánh rừng xà nu bạt ngàn, xanh bất tận, tác giả đã đặt ra một vấn đề có ý nghĩa lớn lao của dân tộc và thời đại. Để cho sự sống của đất nước và nhân dân mãi mãi trường tồn, không có cách nào khác hơn là phải cùng nhau đứng lên, cầm vũ khí đứng chống lại kẻ thù tàn ác.

Tác phẩm sử thi có tính đặc trưng về ngôn ngữ, giọng điệu, cảm hứng chủ đạo, nội dung tác phẩm... “Rừng xà nu” là một truyện ngắn chứ không phải là tác phẩm sử thi nhưng tính sử thi lại được thể hiện khá rõ nét. Âm hưởng sử thi cũng là một phần quan trọng góp phần làm nên thành công cho tác phẩm.

Trước hết, tính sử thi trong tác phẩm “Rừng xà nu” được biểu hiện ở việc nhà văn xây dựng những sự kiện có tính chất cộng đồng chứ không phải chỉ của cá nhân riêng lẻ. Những chuyện của làng Xô Man cũng là những chuyện chung của Tây Nguyên, của cả miền Nam và cả đất nước của chúng ta. Bọn Mĩ – Diệt đi tới đâu là chúng chèn ép người đến đấy. Chúng thà giết nhầm chứ quyết không để cho cộng sản của chúng ta có đường chạy thoát. Thế nhưng dân tộc ta là một dân tộc yêu nước đồng bào ta là một đồng bào kiên cường cho nên ngày giặc càn quét, toàn thể nhân dân đã đồng lòng đứng dậy chống Mĩ. Chuyện làng Xô Man mài gươm giáo, nổi dậy và sẵn sàng đánh giặc chính là hình ảnh, là tinh thần của toàn thể dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ hào hùng.

Bên cạnh việc xây dựng những sự kiện mang tính cộng đồng thì “Rừng xà nu” còn xây dựng hình ảnh một tập thể anh hùng. Đây cũng là một phương diện thể hiện tính sử thi rõ nét trong tác phẩm. Nhà văn đã dựng lên bức chân dung những người anh hùng mang những nét tính

cách và phẩm chất của người làng Xô Man, của những người con Tây Nguyên gan trường bất khuất. Những người anh hùng trong "Rừng xà nu" tuy đa dạng lứa tuổi, đa dạng về số phận riêng nhưng đều chiến đấu vì một mục đích cách mạng, góp phần làm nên chiến thắng, đem lại bình yên và hạnh phúc cho tất cả mọi người.

Tuy rằng chiến công của mỗi người là khác nhau nhưng nó cùng làm nên chiến thắng chung cho tất cả mọi người. Cuốn sử về vang của làng Xô Man, của Tây Nguyên là do tất cả mọi người cùng viết ra chứ không phải chỉ riêng của một người làm ra. Bản trường ca vì thế đa thanh đa sắc, nó là sự tổng hoà của rất nhiều giọng điệu khác nhau. Anh Quyết, cụ Mết, Tnú, Mai, cô Dít, bé Heng là những người tiêu biểu nhất. Nhưng bên cạnh họ còn có dân làng, có những người phía sau cùng đồng lòng để làm nên chiến thắng vang dội. Tất cả cùng góp phần vào sự nghiệp vĩ đại của dân tộc.

Mở đầu tác phẩm, nhà văn tập trung giới thiệu về rừng xà nu, một rừng xà nu cụ thể được xác định rõ: "nằm trong tầm đại bác của đồn giặc", nằm trong sự hủy diệt bạo tàn: "Hầu hết đạn đại bác đều rơi vào đồi xà nu cạnh con nước lớn". Truyện mở ra một cuộc đụng độ lịch sử quyết liệt giữa làng Xô Man với bọn Mĩ- Diệm. Rừng xà nu cũng nằm trong cuộc đụng độ ấy. Xà nu hiện ra với tư thế của sự sống đang đối diện với cái chết, sự sinh tồn đối diện với sự hủy diệt. Cách mở của câu chuyện thật gọn gàng, cô đúc mà vẫn đầy uy nghi tầm vóc. Với kĩ thuật quay toàn cảnh, Nguyễn Trung Thành đã phát hiện ra: "cả rừng xà nu hàng vạn cây không cây nào là không bị thương". Tác giả đã chứng kiến nỗi đau của xà nu: "có những cây bị chặt đứt ngang nửa thân mình đổ ào ào như một trận bão". Rồi "có những cây con vừa lớn ngang tầm ngực người bị đạn đại bác chặt đứt làm đôi. Ở những cây đó, nhựa còn trong, chất dầu còn loóng, vết thương không lành được cứ loét mãi ra, năm mười hôm sau thì cây chết".

Thương tích mà rừng xà nu phải gánh chịu do đại bác của kẻ thù gợi nghĩ đến những mất mát đau thương mà đồng bào Xôman đã phải trải qua trong thời kì cách mạng miền Nam bị khủng bố khốc liệt. Trong bom đạn chiến tranh, thương tích đầy mình cây xà nu vẫn hiên ngang vươn lên mạnh mẽ như người dân Tây Nguyên kiên cường bất khuất, không khuất phục trước kẻ thù. Cây xà nu rắn rỏi, ham ánh nắng mặt trời tựa như người Xô man chân thật, mộc mạc, phóng khoáng yêu cuộc sống tự do. Rừng xà nu bạt ngàn, rừng xà nu trùng trùng lớp lớp các thế hệ nối tiếp cũng chính là thể hiện sự gắn bó, sức mạnh đoàn kết và sự nối tiếp bất tận của các thế hệ, gợi liên tưởng đến sức sống vô tận, bền bỉ, bất diệt của con người Xô man. Rừng xà nu tạo thành một bức tường vững chắc hiên ngang trước bom đạn cũng là biểu trưng cho sức mạnh đoàn kết của người dân Tây Nguyên khiến kẻ thù phải khiếp sợ.

Hình tượng cây xà nu được miêu tả xuyên suốt tác phẩm. Tác giả đã dành trọn phần mở đầu truyện để miêu tả rừng xà nu. Trong khu rừng từng luồng nắng trên cao rơi xuống những thân cây sừng sững thẳng tắp, lóng lánh vô số hạt bụi vàng từ nhựa cây bay ra thơm ngào ngạt, mờ màng. Tác giả đã dựng được khung cảnh có không gian ba chiều, tạo được không khí, làm sống dậy bức tranh thiên nhiên có vẻ đẹp tràn đầy chất thơ, tráng lệ. Thế nhưng dưới tội ác của kẻ thù, rừng đã mang trên mình những vết thương chiến tranh đau đớn, càng đau đớn rừng xà nu càng trào lên sức sống mãnh liệt: cạnh một cây đã ngã, có bốn năm cây con mọc lên ngọn xanh rờn, nhanh chóng liền lại vết sẹo trên cơ thể cường tráng. Và khúc vĩ thanh của truyện: cả khu rừng lớn bạt ngàn, đến hết tầm mắt cũng không thấy gì khác ngoài những đồi xà nu nối tiếp chân trời. Bám rễ sâu trong lòng đất, những thân cao vươn lên đón nắng trời, ngàn năm như vẫn còn hát ru với gió... Thiên nhiên được miêu tả với sức sống to lớn, hùng mạnh, bất diệt. Vẻ đẹp hào hùng, tráng lệ và bi thương của rừng hòa nhập với cuộc đời bi tráng của dân làng, nên rừng xà nu góp phần tạo ra vẻ đẹp sử thi, chất thơ của thiên truyện.

Khi tái hiện một đoạn trường lịch sử đánh giặc ngoại xâm, tác giả đã xây dựng một tập thể anh hùng trong đó nổi bật tính cách anh hùng. Cụ Mết là nhân vật lịch sử. Cụ là biểu tượng của sức mạnh tinh thần và có tính truyền thống của dân tộc Strá. Trong một tài liệu khác, tác giả bảo rằng: Ông là lịch sử bao trùm, gắn kết giữa quá khứ với hiện tại. Cụ là người đại diện cho quần chúng cách mạng, là gạch nối giữa Đảng với đồng bào dân tộc. Và vai trò của cụ Mết thể hiện rất rõ trong đêm đồng khởi và là người phát lệnh chiến tranh: Thế là bắt đầu rồi... đốt lửa lên. Chân lí đấu tranh cách mạng được rút ra từ thực tiễn chiến đấu giản dị mà sâu sắc: chúng nó cầm súng, mình phải cầm giáo. Cụ Mết đại diện cho sức mạnh, ý chí chiến đấu, trí tuệ và nguyện vọng của cộng đồng, là pho sử sống của cộng đồng, có ý thức giữ gìn lịch sử và là người đại diện cho lịch sử nên nhân vật này mang đậm tính sử thi.

Về đẹp sử thi còn thể hiện qua hình thức trần thuật của truyện. Truyện có cách tổ chức trần thuật rất hấp dẫn, hai cốt truyện được lồng vào nhau: chuyện Tnú sau ba năm đi lực lượng về thăm làng và chuyện chiến đấu cách đó ba năm. Cốt truyện chính kể về cuộc đời Tnú và cuộc nổi dậy của làng Xô Man được đẩy vào thời kì quá khứ. Nó được ghi nhớ trong hồi ức của cộng đồng, được soi chiếu bởi kỉ niệm, hoài niệm nên thật đẹp. Khi đẩy câu chuyện chiến đấu về thời quá khứ, tác giả đã tạo ra khoảng cách sử thi, để cho người hôm nay ngưỡng mộ, chiêm bái câu chuyện lịch sử hào hùng và nhân vật anh hùng của cộng đồng ngày xưa. Cách kể giống như cách kể khan (trường ca) của đồng bào Tây Nguyên, bên bếp lửa chung, già làng kể cho đám con cháu nghe suốt đêm không chán. Không khí kể chuyện rất trang nghiêm, mọi người ngồi tại nhà ửng im lặng lắng nghe, chỉ tiếng suối rì rào xa xa. Thái độ và giọng điệu của người kể rất trang trọng, như muốn truyền vào thế hệ con cháu những trang sử của cộng đồng. Cách trần thuật, giọng điệu, ngôn ngữ trang trọng làm cho câu chuyện được kể càng mang đậm tính sử thi.

Có thể thấy rằng truyện ngắn "Rừng xà nu" mang tính sử thi rất rõ nét. Yếu tố sử thi đã khiến cho tác phẩm để lại nhiều dư âm mạnh mẽ trong lòng người đọc. Và sự thành công của tác giả chính là thể hiện được tinh thần bất khuất kiên cường của một dân tộc trong những năm tháng chiến tranh, khơi gợi lên tinh thần sôi sục đấu tranh để hướng đến giải phóng dân tộc, bảo vệ bình yên cho Tổ quốc.

3. Phân tích ý nghĩa tính sử thi của tác phẩm Rừng xà nu

Sử thi là loại văn học đẹp đẽ, vàng son ra đời từ buổi bình minh lịch sử nhân loại. Nội dung tác phẩm thường ca ngợi chiến công của những người anh hùng trên con đường đấu tranh dân tộc mình thoát khỏi thời đại tăm tối đã man sang thời đại văn minh tiến bộ. Đây là thể loại đi không trở lại của lịch sử văn hóa nhân loại. Những tác phẩm sau này kể về chiến tích của người anh hùng, đề cập đến vấn đề cốt yếu của lịch sử không còn được gọi là tác phẩm sử thi mà chỉ được xem có dáng dấp sử thi, mang tính sử thi. Văn học Việt Nam thời kì 1945 - 1975 mà đặc biệt là những tác phẩm viết về chiến tranh cách mạng rất giàu tính sử thi, trong đó có truyện ngắn Rừng xà nu của Nguyễn Trung Thành. Tính sử thi của truyện được thể hiện qua chủ đề, bức tranh thiên nhiên, hình tượng nhân vật và qua ngôn ngữ trần thuật.

Trong tác phẩm "Rừng xà nu", khuynh hướng sử thi được thể hiện khá rõ ở việc lựa chọn đề tài, việc xây dựng nhân vật, việc sử dụng hình ảnh lẫn giọng điệu của tác phẩm... Đề tài của truyện "Rừng xà nu" nói đến vấn đề sinh tử hết sức hệ trọng không chỉ của cả cộng đồng dân làng Xô Man mà của cả dân tộc Việt Nam. Truyện viết về một thời điểm lịch sử trọng đại của cách mạng Miền Nam những năm đen tối sau Hiệp định Giơ-ne-vơ cho đến lúc Đồng khởi, nhưng đây là thời điểm tức nước vỡ bờ, nhân dân Miền Nam chuẩn bị vũ trang chiến đấu. Chủ đề của tác phẩm mang đậm tính sử thi: trước sự tàn ác của kẻ thù, nhân dân Miền Nam chỉ có một con đường duy nhất là cầm vũ khí vùng lên chiến đấu giải phóng quê hương.

Cốt truyện Rừng xà nu kể về cuộc đời của Tnú và chuyện chiến đấu của làng Xô Man. Xung đột chính của truyện là xung đột giữa nhân dân cách mạng với kẻ thù Mỹ ngụy. Dưới sự kìm kẹp của bọn ác ôn, dân làng Xô Man sống trong những ngày đen tối, ngột ngạt, căng thẳng vì bị khủng bố: chúng treo cổ anh Xút, chặt đầu bà Nhan, đánh chết mẹ con Mai. Nỗi đau thương, lòng căm thù tích tụ dần thành ý chí chiến đấu bất khuất. Xung đột đã lên đến đỉnh điểm, cao trào nên đã bùng nổ thành cuộc chiến đấu dữ dội ở cuối truyện. Đó là đêm bọn giặc đánh mẹ con Mai cho đến chết, Tnú người - cán bộ chỉ huy du kích bị rơi vào tay giặc. Dưới sự chỉ đạo của cụ Mết, bằng vũ khí thô sơ, dân làng đã trở dậy. Ngòi bút sử thi miêu tả cuộc chiến đấu hào hùng với những hình ảnh kì vĩ: ngàn tiếng hét vang dữ dội, tiếng chân người đạp trên sàn nhà ưng rạo rạo, ánh rựa vung lên sáng loáng, tiếng chiêng trống vang lộng núi rừng. Đêm ấy cả làng Xô Man ào ào rung động và lửa cháy khắp rừng. Bằng những chi tiết hoành tráng, nhịp văn nhanh, tác giả đã miêu tả khí thế thần tốc, dựng lên không khí cuộc chiến đấu: khẩn trương, náo nức, dữ dội, quyết liệt, ngời sáng sức mạnh của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Trong thoáng chốc bọn giặc nằm ngổn ngang dưới lưới mác của dân làng. Dân làng đã vùng lên chiến đấu để giải phóng cuộc đời, chấm dứt thời kì đen tối mở ra cuộc chiến đấu trường kì, tự chủ.

Dù đã huy động tất cả sức mạnh của cá nhân nhưng khi Tnú tay không đứng trước kẻ thù tàn bạo thì anh vẫn thất bại đau đớn: kẻ thù đã bắt vợ con Tnú, tra tấn vợ con anh bằng những đòn đánh tàn bạo. Lòng căm thù, tình yêu thương bùng cháy trong Tnú, thôi thúc anh xông vào lũ giặc. Sức mạnh trong con người Tnú đã giúp anh quật ngã được thằng lính giặc. Song Tnú chỉ có tay không giữa kẻ thù đông đảo và đầy vũ khí. Vì thế, Tnú đã không cứu được mẹ con Mai (cụ Mết nhắc lại 3 lần chuyện đó khi kể câu chuyện bi thảm này). Bản thân Tnú cũng bị giặc bắt, bị trói, mười đầu ngón tay đã bị đốt cháy rưng rục như mười ngọn đuốc. Thất bại của Tnú đã chứng minh rằng: khi kẻ thù cầm súng mà ta chưa kịp cầm giáo, mọi sức mạnh của cá nhân cũng không đủ để chống lại kẻ thù, thất bại là một tất yếu. Thất bại của Tnú là bài học cay đắng của không chỉ riêng anh mà của làng Xô Man, của cả đất nước những năm chống Mĩ.

Tnú chỉ được cứu khi dân làng Xô Man đã cầm vũ khí đứng lên tiêu diệt kẻ thù. Chính ngọn lửa đốt đôi bàn tay Tnú đã làm bùng lên ngọn lửa căm hờn, ngọn lửa khởi nghĩa của dân làng Xô Man. Sau bao ngày mài giáo, mài rựa chuẩn bị vũ khí, người Strá đã ào ạt xông lên, đi đầu là cụ Mết. Họ đã chém gục thằng Dục, giết 10 thằng ác ôn cứu Tnú, giải phóng cho dân làng. Con đường của Tnú từ đấu tranh tự phát đến tham gia lực lượng đánh Mĩ đã phản ánh hiện thực về con đường đi đến với cách mạng, vũ trang đánh Mĩ của người dân Tây Nguyên.

Vẻ đẹp sử thi còn thể hiện qua hình thức trần thuật của truyện. Truyện có cách tổ chức trần thuật rất hấp dẫn, hai cốt truyện được lồng vào nhau: chuyện Tnú sau ba năm đi lực lượng về thăm làng và chuyện chiến đấu cách đó ba năm. Cốt truyện chính kể về cuộc đời Tnú và cuộc nổi dậy của làng Xô Man được đẩy vào thời kì quá khứ. Nó được ghi nhớ trong hồi ức của cộng đồng, được soi chiếu bởi kỉ niệm, hoài niệm nên thật đẹp. Khi đẩy câu chuyện chiến đấu về thời quá khứ, tác giả đã tạo ra khoảng cách sử thi, để cho người hôm nay ngưỡng mộ, chiêm bái câu chuyện lịch sử hào hùng và nhân vật anh hùng của cộng đồng ngày xưa. Cách kể giống như cách kể khan (trường ca) của đồng bào Tây Nguyên, bên bếp lửa chung, già làng kể cho đám con cháu nghe suốt đêm không chán. Không khí kể chuyện rất trang nghiêm, mọi người ngồi tại nhà ưng im lặng lắng nghe, chỉ tiếng suối rì rào xa xa. Thái độ và giọng điệu của người kể rất trang trọng, như muốn truyền vào thế hệ con cháu những trang sử của cộng đồng. Cách trần thuật, giọng điệu, ngôn ngữ trang trọng làm cho câu chuyện được kể càng mang đậm tính sử thi.

Phác họa thành công một tập thể nhân vật anh hùng, Nguyễn Trung Thành đã làm nên thành công của Rừng xà nu. Họ là hiện thân của những phẩm chất anh hùng, đẹp đẽ của các thế hệ nhân dân, tượng trưng cho các thế hệ tiếp nối nhau của dân làng Xô Man. Thông qua hệ thống nhân vật đó, tác giả đã thể hiện sinh động và nghệ thuật quy luật: có áp bức có đấu tranh, một chân lí của cách mạng miền Nam: "chúng nó đã cầm súng, mình phải cầm giáo". Đó là vấn đề mang tính trọng đại của dân tộc, góp phần thể hiện tính sử thi sâu sắc của tác phẩm.

Rừng xà nu mang vẻ đẹp của một khúc sử thi trong văn xuôi hiện đại. Đó là câu chuyện bi tráng về cuộc đời của một người anh hùng đại diện cho cộng đồng được già làng kể lại cho dân làng nghe trong một đêm rừng Tây Nguyên, bên bếp lửa chung của làng với giọng kể trang nghiêm và hùng tráng. Lời văn trau chuốt, giàu hình ảnh tái hiện vẻ đẹp tráng lệ hào hùng rất riêng của cảnh vật và con người, truyền thống văn hoá Tây Nguyên trong cuộc kháng chiến chống Mỹ đau thương mà anh dũng.